TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2024/QĐST-VDS
Ngày 31/01/ 2024
V/v: *Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Hợp.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Tuân– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 13/2023/TLST- VDS ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST- VDS ngày 23 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Chu Văn Đ, sinh năm 1970. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Chu Văn T, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các tài liệu có trong hồ sơ, ông Chu Văn Đ trình bày:

Anh Chu Văn T được bố, mẹ sinh ra bằng phương pháp thụ tinh tự nhiên, trong giai đoạn mang thai thì thai nhi phát triển hoàn toàn bình thường, không bị ảnh hưởng gì. Quá trình phát triển thể chất và tâm thần bình thường, đến năm 06 tuổi bị ngã và rách vùng trán, sau đó được khâu, điều trị tại trạm xá địa phương. Trong quá trình điều trị có sử dụng kháng sinh liều cao, tuy nhiên chưa ảnh hưởng đến quá trình phát triển thể chất và tinh thần. Đến khoảng năm 12 tuổi,

anh T có biểu hiện giảm thính lực, không nghe được âm thanh bình thường, muốn nói chuyện phải nói to thì mới nghe rõ, do giảm thính lực nên nghỉ học sinh sống tại gia đình. Đến khoảng năm 18 tuổi (năm 2002) gia đình có mở cơ sở xay, sát gạo, nông sản (có tiếng ồn lớn) cho anh T làm việc, sau một thời gian làm việc, anh T có biểu hiện căng thẳng, mệt mỏi, mất ngủ thời gian dài. Sau đó, anh T có biểu hiện hoang tưởng, ít nói, lầm lỳ, có nhiều hành động như không làm việc, đi nhiều vòng xung quanh sân nhà không dừng không rõ lý do, xa lánh mọi người, ít nói chuyện … tuy nhiên sinh hoạt cá nhân, ăn uống vẫn bình thường. Đến khoảng 2006, anh T được gia đình đưa đi điều trị tuy nhiên anh T có chống đối, không đi viện và nói mình không bị bệnh, nhưng gia đình vẫn đưa đi chữa tại Bệnh viện tâm thần Bắc Giang trong khoảng thời gian 03 tháng nhưng vẫn không thuyên giảm. Sau khi ra viện, bệnh viện có cấp phát thuốc nhưng anh T không sử dụng do anh T nói bản thân không bị bệnh, nhưng gia đình tiếp tục đưa anh T đi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Bắc Giang tuy nhiên không khỏi bệnh.

Ngày 29/11/2023, gia đình đã đưa anh Chu Văn T đi giám định sức khỏe tâm thần tại Viện pháp y tâm thần trung ương, Bộ y tế. Ngày 14/12/2023, Viện pháp y tâm thần trung ương ra Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 297/ VBGNQTGĐ xác định: Tại thời điểm giám định đối tượng Chu Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp ông Chu Văn Đ giữ nguyên yêu cầu.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam:

Căn cứ khoản 1 Điều 27 , Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 53 và Điều 54 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Chu Văn Đ. Tuyên bố anh Chu Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Chu Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang làm người giám hộ cho anh Chu Văn T.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Chu Văn Đ phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Chu Văn Đ là anh ruột anh Chu Văn T, vì vậy ông Chu Văn Đ có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tuyên bố anh Chu Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 376- Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Chu Văn T đang sinh sống tại thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, nên việc giải quyết việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông Chu Văn Đ thấy:

Anh Chu Văn T có biểu hiện hoang tưởng, ít nói, lầm lỳ, có nhiều hành động như không làm việc, đi nhiều vòng xung quanh sân nhà không dừng không rõ lý do, xa lánh mọi người, ít nói chuyện … anh T được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Bắc Giang nhưng vẫn không thuyên giảm. Sau khi ra viện, bệnh viện có cấp phát thuốc nhưng anh T không sử dụng, gia đình tiếp tục đưa anh T đi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Bắc Giang tuy nhiên không khỏi bệnh.

Căn cứ kết luận giám định số: 297/VBGNQTGĐ ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định đối tượng Chu Văn T bị bệnh Tâm thần phân liệt thể không biệt định, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.3. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ Đều 23 Bộ luật dân sự 2015, có đủ cơ sở kết luận và tuyên bố anh Chu Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Về chỉ định người giám hộ: Bố, mẹ anh Chu Văn T đều đã chết, anh T không có vợ, con; ông Chu Văn Đ là anh ruột của anh T và hiện đang là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc anh T, do đó Toà án chỉ định ông Chu Văn Đ làm người giám hộ cho anh Chu Văn T là phù hợp quy định tại Điều 23, Điều 53 và khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự. Ông Chu Văn Đ được thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Chu Văn Đ về việc tuyên bố anh Chu Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; chỉ định ông Chu Văn Đ làm người giám hộ cho anh Chu Văn T.

[3] Về lệ phí: Ông Chu Văn Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 53 và Điều 54 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Chu Văn Đ.

Tuyên bố anh Chu Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Chu Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang làm người giám hộ cho anh Chu Văn T. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của pháp luật

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Chu Văn Đ phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số: 0007996 ngày 25/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (Xác nhận ông Chu Văn Đ đã nộp dủ lệ phí).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND huyện Lục Nam;
-CCTHADS huyện Lục Nam;
-Đương sự;
-Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hợp